

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SỬ PÁN 2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62/CBTT-SP2

Lào Cai, ngày 11 tháng 4 năm 2019

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

VĂN BẢN ĐIỆN

Ngày: 16-04-2019

Số: 9106

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SỬ PÁN 2**
- Mã chứng khoán: SP2
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.
- Điện thoại: 020. 3871727 Fax: 020. 3873079
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Biên Cương
- Chức vụ: Chánh Văn Phòng

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Giải trình ý kiến kiểm toán trái ngược của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 11/4/2019 tại đường dẫn: <http://www.songdaohoanglien.net>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Văn phòng.

Tài liệu đính kèm:

Văn bản số: 61/SP2-TCKT



Lê Biên Cương

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Việt Nam
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần thủy điện Sử Pán 2
2. Mã chứng khoán: SP2
3. Địa chỉ: Thôn Hoàng Liên, Xã Bản Hồ, Huyện SaPa, Tỉnh Lào Cai
4. Điện thoại: 0214 3871 727 Fax: 0214 3873 079
5. Nội dung giải trình:

1. Nhà máy thủy điện Sử Pán 2 đã bắt đầu đi vào phát điện từ năm 2012 nhưng đến ngày 06/02/2018 Hội đồng Quản trị của Công ty mới ban hành Nghị quyết số 03/SP2-HĐQT phê duyệt số liệu quyết toán dự án. Theo đó, nguyên giá tài sản cố định hữu hình Nhà máy thủy điện Sử Pán 2 hình thành qua đầu tư được phê duyệt là 1.147.849.921.204 đồng và giá trị tài sản lưu động (thiết bị dự phòng nhập khẩu) là 3.821.880.000 đồng. Do chưa rà soát được chi tiết các thiết bị dự phòng nêu trên nên hiện nay Công ty tạm ghi nhận tất cả vào nguyên giá TSCĐ. Do đó, với tài liệu chúng tôi đã cung cấp cho Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC thì họ đã không thể đưa ra ý kiến về các thiết bị dự phòng nhập khẩu nêu trên.

2. Về việc ghi nhận tổn thất các dự án đầu tư đã bị chấm dứt:

- Về khoản lỗ của Dự án thủy điện Nậm Cùn đã được thanh lý năm 2016 số tiền 16.792.030.016 đồng đã được nêu trong báo cáo kiểm toán các năm trước, đến nay Công ty Cổ phần Thủy điện Sử Pán 2 vẫn chưa xử lý được vấn đề này. Đồng thời, trong năm 2018, Công ty thực hiện rà soát lại các chứng từ chi phí đầu tư và nhận thấy có 2.137.341.921 đồng là chi phí của dự án Làng Sông Đà – Hoàng Liên bị ghi nhầm vào Dự án thủy điện Nậm Cùn. Do Dự án Làng Sông Đà – Hoàng Liên được chuyển nhượng trong năm 2018 nên Công ty hạch toán 2.137.341.921 đồng nêu trên vào kết quả kinh doanh năm 2018. Do chúng tôi chưa cung cấp kịp thời các tài liệu kế toán liên quan đến chi phí đầu tư của các dự án nêu trên nên Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC đã đưa ra ý kiến kiểm toán trái ngược trên báo cáo kiểm toán năm 2018.
- Về dự án thủy điện Sử Pán 1 và Thủy điện Văn bản giá trị đầu tư đã được hạch toán vào chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang của Công ty. Tuy nhiên, hai dự án đã bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ra quyết định chấm dứt chủ trương đầu tư và thu hồi giấy phép đầu tư theo các Công văn số 3142/UBND-CN ngày 10/12/2009 và 4271/UBND-TH ngày 04/11/2013 do Công ty không trình hồ sơ dự án kịp thời cho Ủy ban Nhân dân Tỉnh Lào Cai. Giá trị đầu tư của hai dự án này vẫn được Công ty phản ánh trên khoản mục Chi phí xây dựng cơ bản dở dang do Công ty chưa hoàn thành các thủ tục pháp lý để thanh lý các dự án này.



3. Về khoản chi phí lãi vay phát sinh hàng năm Công ty chưa có khả năng chi trả cho ngân hàng, Công ty đang trình bày trên báo cáo tài chính năm 2018 ở khoản mục chi phí phải trả dài hạn là 280.211.502.888 đồng. Tại văn bản sửa đổi hợp đồng tín dụng số 01/2013/HĐ ngày 17/05/2013 giữa các ngân hàng đồng tài trợ (Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai và Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam) và Công ty đã thống nhất lịch trả nợ gốc chính thức của Công ty đến năm 2025. Và hiện tại, tình hình tài chính của Công ty khó khăn, các tháng trong năm ngân hàng đều ưu tiên thu nợ gốc trước rồi mới tính đến nợ lãi vay. Do đó, Công ty phân loại nợ lãi vay phải trả của khoản vay dài hạn ngân hàng này là nợ phải trả dài hạn. Tuy nhiên, kiểm toán viên cho rằng việc Công ty ghi nhận khoản nợ lãi vay phải trả trên vào loại dài hạn là chưa có cơ sở nên đã nêu trong ý kiến kiểm toán trái ngược của báo cáo tài chính năm 2018.

4. Về các khoản công nợ:

- Tại ngày 31/12/2018, một số khoản nợ phải thu, phải trả chưa được Công ty đối chiếu, xác nhận lần lượt là 6.591.174.910 đồng và 28.538.429.692 đồng. Các khoản công nợ này chủ yếu liên quan đến nợ các nhà thầu xây dựng Nhà máy thủy điện Sử Pán 2. Do công trình được quyết toán chậm, Công ty chưa làm việc cụ thể với từng nhà thầu để thống nhất lại giá trị khối lượng thực hiện nên Công ty chưa đồng ý để kiểm toán viên của Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC thực hiện thủ tục gửi thư xác nhận công nợ cho các đối tượng này.
- Tại thời điểm 31/12/2018, trên Báo cáo tài chính của Công ty tồn tại một số khoản nợ phải thu tồn đọng từ nhiều năm trước như: Nợ phải thu Công ty TNHH MTV Thủy điện Sa Pa số tiền 17.565.791.788 đồng; một số khoản ứng trước cho nhà thầu xây dựng Nhà máy thủy điện Sử Pán 2 số tiền 3.079.649.237 đồng; và một số khoản nợ phải thu khác số tiền 450.436.526 đồng. Công ty đang tiếp tục làm việc để thu hồi lại các khoản công nợ này. Đến nay, các khoản công nợ trên đã quá hạn thu hồi trên 3 năm, do đó, Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC đã yêu cầu Công ty trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định của Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính với số dự phòng cần trích lập là 21.095.877.551 đồng.
- Giá trị bị cắt giảm khi quyết toán công trình thủy điện Sử Pán 2 là 903.583.761 đồng, Công ty xác định sẽ thu hồi từ các nhà thầu và hiện theo dõi tại khoản mục “Phải thu khác”. Cho đến thời điểm hiện nay, Công ty chưa xác định được đối tượng nợ và số tiền phải thu cụ thể của từng đối tượng.

5. Về khoản phải thu Công ty Cổ phần Đầu tư GX Sa Pa:

+ Ngày 22/11/2018: Công ty đã ký hợp đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án Làng Sông Đà – Hoàng Liên với Công ty Cổ phần đầu tư GX Sa Pa. Theo đó, tổng giá trị hợp đồng mà Công ty Cổ phần đầu tư GX Sa Pa phải thanh toán cho chúng tôi là 13.500.000.000 đồng.

+ Ngày 14/12/2018: Công ty Cổ phần Đầu tư GX Sa Pa đã chuyển đủ toàn bộ số tiền phải thanh toán của hợp đồng là 13.500.000.000 đồng. Đồng thời cũng trong ngày 14/12/2018: Ông Vương Thanh Tùng đã ra lệnh làm Ủy nhiệm Chi chuyển tiền cho Công ty Cổ phần Đầu tư GX Sa Pa số tiền: 9.298.200.000 đồng.



+ Ngày 18/12/2018: Ông Vương Thanh Tùng là Tổng Giám đốc của Công ty bằng Văn bản số 277/SP2 đã yêu cầu Công ty Cổ phần Đầu tư GX Sa Pa chuyển trả thay Công ty số tiền 9.200.000.000 đồng vào tài khoản của Chi Cục Thi hành án huyện Sa Pa.

+ Ngày 27/12/2018: Công ty Cổ phần Đầu tư GX Sa Pa đã chuyển số tiền còn lại 98.200.000 đồng vào Tài khoản của Công ty.

Như vậy, căn cứ vào các giao dịch trên, sau khi bù trừ công nợ thì tại thời điểm 31/12/2018, Công ty đã chuyển khoản cho Công ty Cổ phần Đầu tư GX Sa Pa với số tiền 9.200.000.000 đồng.

Xét đến tâm nghiêm trọng của sự việc Ông Vương Thanh Tùng là Tổng Giám đốc cũ của Công ty đã thực hiện trong thời gian đương nhiệm là trái với quy định trong điều lệ của Công ty về quyền hạn và trách nhiệm của Tổng giám đốc, cụ thể: Ngày 14/12/2018 Ông Vương Thanh Tùng ra lệnh chuyển tiền cho Công ty CP Đầu tư GX Sa Pa mượn số tiền 9.200.000.000 đồng nhưng chưa báo cáo sự việc lên Hội đồng quản trị và chưa được Hội đồng quản trị Công ty thông qua (Theo quy định tại Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty quy định Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị thì các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 5 tỷ đồng phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn); cũng chưa có hợp đồng cho vay/mượn quy định cụ thể về thời hạn vay/mượn, mục đích cho vay/mượn và lãi suất cho vay/mượn. Do đó, chúng tôi xác định khoản tiền 9.200.000.000 Công ty đã chuyển cho Công ty Cổ phần Đầu tư GX Sa Pa trong thời gian Ông Vương Thanh Tùng đương nhiệm là trái với quy định của Công ty về thẩm quyền của Tổng Giám đốc. Do đó, chúng tôi sẽ tiếp tục thực hiện các biện pháp phù hợp để giải quyết sự việc.

6. Cục thuế tỉnh Lào Cai đã có Quyết định số 2883/QĐ-CT ngày 23/06/2017 về việc truy thu thuế giá trị gia tăng, phạt chậm nộp, phạt vi phạm hành chính Công ty với tổng số tiền 9.336.792.402 đồng. Năm 2018, Công ty đã ghi nhận vào kết quả kinh doanh 3.202.975.070 đồng. Số còn lại (6.133.817.332 đồng) chưa được phản ánh vào báo cáo tài chính do Công ty xác định còn nhiều tranh luận với Cục thuế tỉnh Lào Cai liên quan đến các khoản truy thu thuế trên Quyết định số 2883/ QĐ-CT ngày 23/06/2017. Công ty sẽ tiếp tục làm việc với Cục thuế tỉnh Lào Cai để xác định lại trách nhiệm và nghĩa vụ của Công ty đối với các khoản thuế bị truy thu mà Cục thuế đã đưa ra trong Quyết định 2883/QĐ-CT.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung công bố thông tin.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCKT.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN ^{MT}



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Hồng



Số: 60/SP2-TCKT

V/v: Giải trình về việc chênh lệch lợi nhuận

Lào Cai, Ngày 10 tháng 04 năm 2019

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Việt Nam
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên Công ty: **Công ty cổ phần thủy điện Sử Pán 2**
2. Mã chứng khoán: **SP2**
3. Địa chỉ: **Thôn Hoàng Liên, Xã Bản Hồ, Huyện SaPa, Tỉnh Lào Cai**
4. Điện thoại: **0214 3871 727** Fax: **0214 3873 079**

Thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC, ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính Công ty cổ phần thủy điện Sử Pán 2 giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế của năm 2018 so với năm 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	149.754.601.434	125.659.809.705	16,09%
2	Tổng chi phí	158.484.683.239	141.321.929.757	10,83%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	(8.730.081.805)	(15.662.120.052)	44,26%
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	(8.730.081.805)	(15.662.120.052)	44,26%

Nguyên nhân: Lợi nhuận sau thuế của năm 2018 giảm lỗ 44,26% so với Năm 2017. Nguyên nhân chủ yếu là lãi vay giảm, doanh thu thị trường điện tăng cao hơn so với năm 2017.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung công bố thông tin.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN ^{nv}



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Hồng